

Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1989

Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1992

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện L cấp ngày 11/12/2015. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng lấy nhau khi tuổi đang còn ít, tính tình vợ chồng còn trẻ con, suy nghĩ chưa được chín chắn nên khi về chung sống trong cùng một nhà bất đồng quan điểm sống. Anh N, chị T đã sống ly thân từ tháng 4/2016 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên đều thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân huyện L công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2]. *Về con*: Anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T đều thống nhất vợ chồng chưa có con chung, hiện tại chị T cũng không có thai nghén gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. *Về tài sản và công nợ*: Anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T thống nhất vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về lệ phí*: Anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T thống nhất thỏa thuận mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Nam và chị Hoàng Thị T.

- *Về con*: Anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T đều thống nhất vợ chồng chưa có con chung, hiện tại chị T cũng không có thai nghén gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn N và chị Hoàng Thị T thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh N, chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0008235 ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Anh N, chị T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga